

Số: /KH-UBND

Thành Nam, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị phường Thành Nam năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 29/7/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc triển khai thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Ninh Bình.

Ủy ban nhân dân phường Thành Nam ban hành Kế hoạch triển khai thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị phường Thành Nam năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

1. Mục đích chung

- Thực hiện các quan điểm chỉ đạo của Trung ương, tỉnh Ninh Bình về tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với thực tế tại địa phương.

- Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, liên thông phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp; đổi mới toàn diện phương thức làm việc của các cơ quan, trong đó việc cấu trúc lại quy trình, phân cấp, phân quyền gắn liền với việc ứng dụng công nghệ.

- Huy động tối đa sự tham gia của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp công nghệ thông tin triển khai để các nhiệm vụ cấp bách và đột phá; bảo đảm an toàn và bảo mật thông tin.

2. Mục tiêu cụ thể

Khắc phục cơ bản những tồn tại về chuyển đổi số. Hoàn thiện các hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu dùng chung, chuẩn hoá và kết nối các cơ sở dữ liệu (CSDL) quan trọng, nâng cao thực chất chất lượng dịch vụ công trực tuyến, tạo nền tảng vững chắc cho giai đoạn phát triển tiếp theo, cụ thể như sau:

- Thực hiện việc cung cấp tập trung các dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) trên cổng Dịch vụ công quốc gia đối với toàn bộ thủ tục hành chính đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần, theo hướng thống nhất, đồng bộ trên toàn quốc, từng bước thay thế các dịch vụ công trực tuyến riêng lẻ tại cấp tỉnh. Trong đó, bảo đảm duy trì và cung cấp thực chất, hiệu quả 25 dịch vụ

công trực tuyến toàn trình đã tích hợp trên cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân, doanh nghiệp. Bảo đảm cung cấp 304 dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã/ phường thuộc tỉnh Ninh Bình (trong đó có 220 dịch vụ công toàn trình).

- Tối thiểu 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) của phường đạt 100%;

- Tỷ lệ triển khai học bạ số đối với học sinh đạt 100%.

- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục công lập trên toàn phường triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt đạt tỷ lệ 100%.

- Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%; Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đạt 90%.

- 100% hồ sơ, tài liệu công việc phát sinh từ ngày 01/7/2025 được tạo lập và xử lý trên môi trường điện tử; hoàn thành số hoá ít nhất 30% tài liệu lưu trữ lịch sử có giá trị cao, tạo tiền đề hoàn thành toàn bộ công tác số hoá tài liệu lưu trữ trong năm 2026.

- Cơ bản hoàn thành việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm thể chế hoá đầy đủ các chủ trương, định hướng của Nghị quyết số 57-NQ/TW.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Giải pháp trọng tâm

- Hiện đại hoá phương thức chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu số; kết nối liên thông liên mạch hệ thống dịch vụ công với hệ thống điều hành tác nghiệp và năng lực giám sát hiện trường.

- Triển khai các nền tảng số, hệ thống thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu minh bạch để người dân, doanh nghiệp và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện hiệu quả quyền giám sát, phản biện.

- Triển khai liên thông thống nhất, bảo đảm gửi, nhận văn bản điện tử (kể cả văn bản mật) thông suốt, an toàn, bảo mật giữa tất cả các cơ quan trong hệ thống chính trị.

2. Nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Về thể chế

- Rà soát, hướng dẫn triển khai các thủ tục hành chính phù hợp mô hình chính

quyền hai cấp.

- Tích hợp các thủ tục hành chính lên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo đúng quy trình, tiêu chuẩn kết nối.

- Thẻ chế hóa việc thực hiện chuyển đổi số và các quy định liên quan đến chia sẻ dữ liệu, định danh, ký số.

2.2. Về hạ tầng kỹ thuật

- Đầu tư trang thiết bị phục vụ hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công và Trụ sở làm việc tại UBND của phường.

- Bảo đảm Mạng truyền số liệu chuyên dùng, Trung tâm dữ liệu tỉnh, Hệ thống Truyền hình hội nghị và các hạ tầng kỹ thuật dùng chung hoạt động ổn định.

2.3. Về dữ liệu, hệ thống thông tin dùng chung

- Triển khai các giải pháp làm sạch, chuẩn hóa, đồng bộ, liên thông dữ liệu theo nguyên tắc “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”.

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu, thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Hoàn thành rà soát, cấu trúc lại các thủ tục hành chính chuyển từ thủ công trên giấy sang môi trường điện tử.

- Nâng cấp, phát triển các hệ thống thông tin dùng chung phục vụ hoạt động và chỉ đạo, điều hành của chính quyền tỉnh.

2.4. Về tuyên truyền, hướng dẫn

- Đẩy mạnh truyền thông số, phổ biến lợi ích chuyển đổi số, dịch vụ công trực tuyến.

- Hướng dẫn, hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp nâng cao kỹ năng số thực hiện số hóa và nộp hồ sơ; triển khai các hoạt động truyền thông chủ động và minh bạch.

- Hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến qua các điểm giao dịch, ngân hàng, bưu điện, trung tâm phục vụ hành chính công.

2.5. Về nhân lực

- Đào tạo, tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, công chức; phân loại đối tượng theo trình độ, vị trí công tác.

- Rà soát, kiện toàn thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng tại cơ sở.

2.6. Về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

- Thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo mật dữ liệu, bảo đảm an toàn thông tin các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin.

- Xây dựng phương án ứng cứu sự cố, gián đoạn hệ thống; có phương án vận hành dự phòng.

3. Nhiệm vụ cụ thể

Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Tham mưu cho UBND phường thành lập Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số của phường thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị phường Thành Nam năm 2025.

- Có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các phòng, đơn vị thuộc phường thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch, triển khai chế độ thông tin báo cáo theo quy định và tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo UBND phường theo quy định.

- Triển khai bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho công chức, viên chức, người lao tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn trực tiếp, trực tuyến của tỉnh đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số.

- Rà soát, kiện toàn và duy trì hiệu quả hoạt động các Tổ công nghệ số cộng đồng tại cơ sở. Tổ công nghệ số cộng đồng hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, thiết yếu, gồm: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ mình trên không gian mạng; hướng dẫn kỹ năng số cơ bản khác như sử dụng nền tảng số đặc thù của địa phương.

- Thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời về tình hình, kết quả công tác thúc đẩy hiệu quả chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của phường trên các phương tiện thông tin truyền thông phù hợp.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách tại địa phương, tham mưu cho UBND phường bố trí kinh phí thường xuyên để triển khai thực hiện Kế hoạch thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị phường Thành Nam năm 2025 theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Trung tâm Phục vụ Hành chính công

- Chủ động rà soát, đánh giá, nâng cấp hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu, bao gồm: Duy trì và cung cấp thực chất, hiệu quả 25 dịch vụ công trực tuyến toàn trình đã tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân, doanh nghiệp; Đảm bảo cung cấp 304 dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường thuộc tỉnh Ninh Bình (trong đó có 220 dịch vụ công toàn trình); Nghiên cứu nâng cao chất lượng dịch vụ công toàn trình cho các thủ tục hành chính tại phường.

- Phối hợp triển khai các thủ tục hành chính được phân cấp phường xã theo hướng đơn giản hóa, đồng bộ dữ liệu CSDL quốc gia, cắt giảm thủ tục hành chính, tối ưu hóa quy trình, giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo người dân chỉ kê khai thông

tin một lần khi giải quyết các thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp.

4. Văn phòng HĐND và UBND

Duy trì, bảo đảm Mạng truyền số liệu chuyên dùng, Hệ thống Truyền hình hội nghị và các hạ tầng kỹ thuật dùng chung hoạt động ổn định đảm bảo kết nối thông suốt đến 100% đơn vị hành chính trên toàn thành phố phục vụ an toàn, kịp thời các phiên họp trực tuyến, góp phần nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

5. Công an phường

Chủ trì hướng dẫn các cơ quan, đơn vị tại địa phương đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng theo thẩm quyền đối với các hệ thống thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu theo Kế hoạch.

6. Các đơn vị sự nghiệp thuộc phường

- Triển khai, quán triệt nội dung Kế hoạch thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị phường Thành Nam năm 2025 đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị.

- Bố trí công chức, viên chức có đủ năng lực và trình độ thực hiện theo dõi, hướng dẫn và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện công tác thúc đẩy chuyển đổi số liên thông tại đơn vị; định kỳ hàng quý và năm tổng hợp báo cáo UBND phường (qua phòng Văn hoá - Xã hội) kết quả thực hiện trước ngày 10/12/2025.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn ngân sách nhà nước giao hằng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước hoặc lồng ghép vào kế hoạch, chương trình, dự án và nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Ưu tiên bố trí ngân sách cho các nhiệm vụ cấp bách, áp dụng linh hoạt các cơ chế tài chính đặc thù đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm đáp ứng yêu cầu tiến độ thực hiện.

Ủy ban nhân dân phường Thành Nam yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện kế hoạch này. Trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Phòng Văn hoá - Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân phường xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Bình;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các phòng và đơn vị sự nghiệp thuộc phường;
- Trang Thông tin điện tử phường
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Nhật An